

Số: /TM – BVĐK

Nậm Tăm, ngày 08 tháng 4 năm 2026

V/v đề nghị cung cấp báo giá mua sắm
vật tư, hoá chất xét nghiệm cho bệnh
viện đa khoa Pa Há năm 2026.

THƯ MỜI BÁO GIÁ

Kính gửi: Quý các công ty

Bệnh viện đa khoa Pa Há đang triển khai các thủ tục đầu tư mua sắm nhằm phục vụ các hoạt động của đơn vị năm 2026 theo kế hoạch.

Được biết Quý Công ty có ngành nghề, lĩnh vực hoạt động phù hợp với công việc nêu trên, kính mời Quý Công ty cung cấp cho chúng tôi báo giá hàng hóa, dịch vụ với các yêu cầu sau đây:

- Phạm vi, khối lượng, các yêu cầu về hàng hóa, dịch vụ cần cung cấp:

(Có phụ lục danh mục chi tiết kèm theo).

- Báo giá cần phải mô tả chi tiết cấu hình, yêu cầu kỹ thuật của hàng hóa, dịch vụ chào, đáp ứng yêu cầu, kèm theo các thông tin về xuất xứ/ký mã hiệu/hãng sản xuất và phải bao gồm đầy đủ các điều kiện, điều khoản thương mại kèm theo tối thiểu như: Hiệu lực báo giá; đã gồm đầy đủ thuế, phí liên quan; thời gian bàn giao hàng hóa dịch vụ; thời gian bảo hành; các điều khoản tạm ứng, thanh toán.

Báo giá xin gửi về địa chỉ dưới đây trước ngày 21/4/2026.

+ Ông: Vũ Quốc Vương Khoa Dược - BVĐK Pa Há.

+ Số điện thoại: 036.878.1868.

+ Địa chỉ: Bản Nà Tăm 1, xã Nậm Tăm, tỉnh Lai Châu.

Kính đề nghị Quý các công ty quan tâm gửi báo giá theo địa chỉ và trước thời gian quy định./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Phòng KH-TC-ĐD (đăng tải web);
- Lưu: VT.

GIÁM ĐỐC

Vũ Văn Phi

DANH MỤC VẬT TƯ HOÁ CHẤT XÉT NGHIỆM NĂM 2026

(Kèm theo Thư mời số: /TM-BV ngày 08 tháng 4 năm 2026 của Bệnh viện đa khoa Pa há)

STT	Danh mục hàng hóa/dịch vụ	Khối lượng	Đơn vị tính	Mô tả hàng hóa/dịch vụ	Địa điểm thực hiện	Ghi chú
1	Dung dịch pha loãng	1	Thùng	Dung dịch dùng để pha loãng mẫu, chuẩn bị huyền phù tế bào trước khi phân tích trên máy huyết học tự động 3 thành phần. Thành phần chính gồm NaCl ~0.38%, Na ₂ SO ₄ ~0.85%, dung dịch đệm ~0.55%, nước tinh khiết ~98%. Đóng gói: 20L/thùng. Bảo quản 2-30°C, hạn dùng 24 tháng.	Bệnh viện đa khoa Pa Há	
2	Dung dịch ly giải	1	Chai	Dung dịch dùng để phá vỡ hồng cầu, giải phóng hemoglobin và duy trì hình dạng tế bào phục vụ đếm và phân loại tế bào máu. Thành phần gồm muối amoni bậc bốn ~2.5%, dung dịch đệm ~0.89%, nước ~96.61%. Đóng gói: 500 mL/chai. Bảo quản 2-30°C, hạn dùng 24 tháng.	Bệnh viện đa khoa Pa Há	
3	Dung dịch rửa thường xuyên	1	Can	Dung dịch làm sạch hệ thống dẫn mẫu và buồng đo của máy huyết học, giúp loại bỏ cặn protein và tạp chất trong quá trình vận hành thường xuyên. Đảm bảo duy trì độ ổn định và độ chính xác của hệ thống. Đóng gói: 5L/can. Bảo quản ở nhiệt độ phòng (2-30°C), tránh ánh sáng trực tiếp.	Bệnh viện đa khoa Pa Há	
4	Dung dịch rửa đậm đặc	1	lọ	Dung dịch làm sạch đậm đặc, sử dụng định kỳ để loại bỏ cặn bám lâu ngày, tắc nghẽn và duy trì hiệu suất tối ưu của hệ thống phân tích. Có khả năng làm sạch sâu hệ thống ống dẫn và buồng đo. Đóng gói: 5L/can. Bảo quản 2-30°C, tránh ánh sáng trực tiếp.	Bệnh viện đa khoa Pa Há	
5	Hóa chất kiểm chuẩn dùng cho máy phân tích huyết học	1	lọ	Dùng để kiểm chuẩn máy phân tích huyết học 3 thành phần mức trung bình (N) Trạng thái vật lí: Chất lỏng Màu: Đỏ sẫm pH: 6-8 Thành phần: tế bào nhân tạo, nguồn động vật bao gồm bô, tế bào nhóm và tế bào	Bệnh viện đa khoa Pa Há	

				gia cầm. Chất liệu tế bào từ người và nhân tạo đều được cố định bằng chất hóa học glutaraldehyd hoặc formaldehyd và được treo trong dung dịch chống vi khuẩn khi pha chế vào sản phẩm.		
6	Hóa chất cho máy xét nghiệm huyết học (Diluent 3 Diff H3)	3	Thùng	sodium chloride <5 g/l sodium sulfate < 12g/l Buffer Preservative	Bệnh viện đa khoa Pa Há	
7	Hóa chất cho máy xét nghiệm huyết học (Lyse 3 Diff H3)	3	chai	Quaternary ammonium < 5g/l salts Surfactant hydroxylamine hydrochloride	Bệnh viện đa khoa Pa Há	
8	Hóa chất cho máy xét nghiệm huyết học (Probe Cleaner 3 Diff H3)	3	chai	Tesioactive Buffer <3g/l	Bệnh viện đa khoa Pa Há	
9	Anti D (định nhóm máu RH)	3	10ml	Anti-D (Rho): Dẫn xuất từ việc nuôi cấy tế bào với kháng thể sinh ra lymphocytes B thu được thông qua quá trình chuyển đổi EBV và là sự pha trộn của các kháng thể đơn dòng thuộc họ miễn dịch IgM và IgG. Thuốc thử Anti-D (Rho) là hỗn hợp giữa lớp đơn dòng Anti-D (Rho) IgM và IgG - Dung dịch lỏng, không có màu - Độ nhạy, độ đặc hiệu, độ chính xác : 100%. 1:128 - Lọ 10ml.	Bệnh viện đa khoa Pa Há	
10	Que thử nước tiểu 11 thông số	200	test	Que thử nước tiểu 11 thông số: Glucose, Protein , pH , Blood, Ketones, Bilirubin, Urobilinogen , Nitrite, Specific Gravity , Leukocytes , Ascorbic acid	Bệnh viện đa khoa Pa Há	
11	ALT/GPT	3	Hộp	R1: Tris Buffer (pH 7.5) 137.5 mmol/l L-Alanine 709 mmol/l LDH (microbial) ≥ 2000 U/l R2: CAPSO 20 mmol/l 2-oxoglutarate 85 mmol /l	Bệnh viện đa khoa Pa Há	

				NADH 1.05 mmol/l Measuring range (phạm vi đo): 4.4-360 U/l		
12	AST/GOT	3	Hộp	R1: Tris Buffer (pH 7.8) 110 mmol/l L-Aspartic acid 340 mmol/l LDH ≥ 4000 U/l MDH ≥ 750 U/l R2: CAPSO 20 mmol/l 2-oxoglutarate 85 mmol/l NADH 1.05 mmol/l Measuring range (phạm vi đo): 3.84-390 U/l	Bệnh viện đa khoa Pa Há	
13	GGT	5	Hộp	Thành phần: Tris buffer (pH 8,25) 125 mmol/l Glycyl Glycine 125 mmol/l L- γ -Glutamyl-3-carboxy-4-nitroanilide 20 mmol/l. Measuring range (phạm vi đo): 1.68 - 500 U/l	Bệnh viện đa khoa Pa Há	
14	UREA	5	Hộp	R1: Tris Buffer 100 mmol/l α -Ketoglutarate 5.49 mmol/l Urease (Jack Bean) ≥ 10 KU/l GLDH (Microorganism) ≥ 3.8 KU/l R2: NADH 1.66 mmol/l. '- Measuring range (phạm vi đo): 11.5-300 mg/dl.	Bệnh viện đa khoa Pa Há	
15	CREATININE	5	Hộp	R1: Sodium Hydroxide 240 mmol/l. R2: Picric Acid: 26 mmol/l Measuring range (phạm vi đo): 0.08 - 18 mg/dl	Bệnh viện đa khoa Pa Há	
16	GLUCOSE	2	Hộp	Phosphate buffer 250 mmol/l Glucose oxidase > 25 U/ml Peroxidase > 2 U/ml Phenol 5 mmol/l 4-aminoantipyrine 0.5 mmol/l Measuring range (phạm vi đo): 2.34-450 mg/dl	Bệnh viện đa khoa Pa Há	
17	TRIGLYCERIDES	2	Hộp	Good's buffer (pH 7,2): 50 mmol/l 4-Chlorophenol: 4 mmol/l	Bệnh viện đa khoa Pa Há	

				Mg 2+ : 15 mmol/l ATP: 2 mmol/l Glycerolkinase $\geq 0,4$ KU/l Peroxidase $\geq 2,0$ KU/l Lipoproteinlipase $\geq 2,0$ KU/l Glycerol-3-phosphate-Oxidase $\geq 0,5$ KU/l 4-Aminoantipyrine: 0,5 mmol/l. Measuring range (phạm vi đo): 9.74 – 1062 mg/dl		
18	CHOLESTEROL	2	Hộp	R1: Good's Buffer 50 mmol/l Phenol 5 mmol/l 4-aminoantipyrine 0.3 mmol/l Cholesterol esterase ≥ 200 U/l Cholesterol oxidase ≥ 50 U/l Peroxidase ≥ 3 kU/l. Measuring range (phạm vi đo): 4.2 - 695 mg/dl	Bệnh viện đa khoa Pa Há	
19	URIC ACID 275	3	Hộp	R1 Pipes Buffer (pH 7.0) 50 mmol/l 4-Aminoantipyrine 0.375 mmol/l Uricase ≥ 200 U/l R2 Pipes Buffer (pH 7.0) 50 mmol/l TOOS 1.92 mmol/l Peroxidase ≥ 5000 U/l Measuring range (phạm vi đo): 0.28 – 25 mg/dl	Bệnh viện đa khoa Pa Há	
20	HDL- C	4	Hộp	R1: MES buffer (pH 6.5) 6.5 mmol/l TODB N, N-Bis(4-sulfobutyl)-3-methylaniline 3 mmol/l Polyvinyl sulfonic acid 50 mg/l Polyethylene-glycol-methyl ester 30 ml/l MgCl2 2 mmol/l R2: MES buffer (pH 6.5) 50 mmol/l	Bệnh viện đa khoa Pa Há	

				Cholesterol esterase 5 kU/l Cholesterol oxidase 20 kU/l Peroxidase 5 kU/l 4-aminoantipyrine 0.9 g/l Detergent 0.5 % Measuring range (phạm vi đo): 1.90 – 193 mg/dl		
21	LDL - C	8	Hộp	R1: MES buffer (pH 6.5) 50 mmol/l Polyvinylsulfonic acid 50 mg/l Polyethyleneglycolmethylester 30 ml/l 4-aminoantipyrine 0.9 g/l Cholesterol esterase 5 kU/l Cholesterol oxidase 20 kU/l Peroxidase 5 kU/l Detergent R2: MES buffer (pH 6.5) 50 mmol/l Detergent TODB N,N-Bis(4-sulfobutyl)-3-methylaniline 3 mmol/l. '- Measuring range (phạm vi đo): 2.60-263 mg/dl.	Bệnh viện đa khoa Pa Há	
22	AMYLASE	1	Hộp	Thành phần: MES buffer 50 mmol/l Calcium Chloride 3.81 mmol/l Sodium Chloride 300 mmol/l Potassium Thiocyanate 450 mmol/l Sodium Azide 13.85 mmol/l CNPG 0.91 mmol/l. Measuring range (phạm vi đo): 10.8-1500 U/l	Bệnh viện đa khoa Pa Há	
23	CA	1	Hộp	Thành phần: Arsenazo III 0.10 mmol/l Phosphate buffer (pH 7,8 ± 0,1) 50 mmol/l Measuring range (phạm vi đo): 0.6 – 16 mg/dl	Bệnh viện đa khoa Pa Há	

24	ALBUMIN	1	Hộp	Bromocresol green 0.21 mmol/l Dung dịch đệm 100 mmol/l Sodium Azide 0.5 g/l Reagent 1 contains < 1.2 % succinic acid Phạm vi đo (Measuring range) 0.1-7.2 g/dl Độ tuyến tính (Linearity) 7.2 g/dl Giới hạn định lượng (Limit of quantification) 0.1g/dl	Bệnh viện đa khoa Pa Há	
25	BILIRUBIN (toàn phần)	1	Hộp	Thành phần: Sulphanilic Acid 28.87 mmol/l HCl 58.8 mmol/l Cetrimonium Bromide 68.6 mmol/l Sodium Nitrite 2.90 mmol/l. Measuring range (phạm vi đo): 0.08 – 23 mg/dl	Bệnh viện đa khoa Pa Há	
26	HDL/LDL CAL	1	Hộp	Chuẩn thông số HDL và LDL cholesterol bằng cách sử dụng thuốc thử HDL và LDL trực tiếp.	Bệnh viện đa khoa Pa Há	
27	XL MUTICAL	1	Hộp	Dùng để chuẩn các thông số xét nghiệm sinh hóa. Thành phần: Mẫu hiệu chuẩn đông khô dựa trên huyết thanh người. Nồng độ và đặc tính phù hợp để hiệu chuẩn các xét nghiệm hóa học lâm sàng trên máy phân tích hóa học lâm sàng tự động.	Bệnh viện đa khoa Pa Há	
28	XL WASH	10	Hộp	Dung dịch rửa đậm đặc. Thành phần: có chứa natri hydroxit (contains sodium hydroxide)	Bệnh viện đa khoa Pa Há	
29	ERBA PATH	1	Hộp	Dùng để kiểm tra giá trị bệnh lý các thông số xét nghiệm sinh hóa. Thành phần: Điều chế từ huyết thanh người với các chất phụ gia hóa học và chiết xuất mô từ người và động vật, được thêm vào một số loại vi khuẩn, dạng đông khô.	Bệnh viện đa khoa Pa Há	
30	ERBA NORM	1	Hộp	Dùng để kiểm tra giá trị bình thường các thông số xét nghiệm sinh hóa. Thành phần: Điều chế từ huyết thanh của con người với các chất phụ gia hóa học và chiết xuất mô từ người và động vật, được thêm một số vi khuẩn.	Bệnh viện đa khoa Pa Há	

31	Bộ nhuộm Ziehl neelsen	3	Bộ	Bộ nhuộm Ziehl Neelsen thường được sử dụng trong chẩn đoán lâm sàng các mẫu bệnh phẩm từ người và phục vụ cho mục đích nghiên cứu vi khuẩn học, mô học từ vật mẫu có nguồn gốc từ người. . Bao gồm 03 dung dịch thuốc nhuộm thành phần là Carbol Fuchsin chai 250ml, Alcohol acid (Hydrochloric acid in ethanol) chai 250ml và Methylene Blue chai 250ml. - Bảo quản: Nhiệt độ phòng thí nghiệm - Đóng gói: Bộ 3 chai x 250ml đi kèm nắp chuyên dụng dạng vôi nhỏ giọt bao kín cho từng chai.	Bệnh viện đa khoa Pa Há	
32	Bộ Nhuộm Gram	3	Bộ	Bộ nhuộm Gram dùng để thực hiện xét nghiệm nhuộm soi. Bao gồm 04 dung dịch thuốc nhuộm thành phần là Crystal Violet chai 250ml, Lugol chai 250ml, Decolor (alcohol-acetone) chai 250ml và Safranine chai 250ml. - Bảo quản: Nhiệt độ phòng thí nghiệm - Đóng gói: Bộ 4 chai x 250ml	Bệnh viện đa khoa Pa Há	
33	Dung dịch Giemsa mẹ	500	ML	Thực hiện xét nghiệm soi nhuộm Giemsa. Chai 500mL	Bệnh viện đa khoa Pa Há	
34	Xylen	500	ML	Dung dịch lỏng, không màu, mùi Hydrocarbon	Bệnh viện đa khoa Pa Há	
35	Test HBsAg	400	Test	Khay xét nghiệm nhanh HBsAg là một xét nghiệm miễn dịch sắc ký nhanh để phát hiện định tính kháng nguyên bề mặt Viêm gan B trong huyết thanh hoặc huyết tương. Độ nhạy tương đối: $\geq 99\%$; Độ đặc hiệu tương đối: $\geq 99\%$; Độ chính xác: $\geq 99\%$ Kết quả cho thấy không có phản ứng chéo. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2026, CE, FSC tại 1 nước Châu Âu	Bệnh viện đa khoa Pa Há	
36	Test HIV	400	Test	Khay xét nghiệm nhanh HIV 1.2.O (Máu toàn phần / Huyết thanh / Huyết tương) là xét nghiệm miễn dịch sắc ký nhanh để phát hiện định tính các kháng thể đối với Virus gây suy giảm miễn dịch ở người (HIV) loại 1, loại 2 và phân nhóm O trong máu toàn phần, huyết thanh hoặc huyết tương. hỗ trợ chẩn đoán nhiễm HIV. Độ nhạy tương đối: $>99,99\%$; Độ đặc hiệu tương đối:	Bệnh viện đa khoa Pa Há	

				≥99,9%; Độ chính xác: ≥ 99,9%. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2026, CE, FSC tại 1 nước Châu Âu		
37	Test HCV	350	Test	Khay thử nghiệm nhanh HCV (Huyết thanh / Huyết tương) là xét nghiệm miễn dịch sắc ký nhanh để phát hiện định tính kháng thể kháng vi-rút viêm gan C trong huyết thanh hoặc huyết tương. Độ nhạy tương đối : 100%, Độ đặc hiệu tương đối : ≥ 99.8%. Độ chính xác: ≥ 99.8%. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2026, CE, FSC tại 1 nước Châu Âu	Bệnh viện đa khoa Pa Há	
38	Test ma túy 5 chân	350	Test	Phương pháp miễn dịch sắc ký dòng bên, phát hiện định tính các chất và chất chuyển hóa trong nước tiểu tại ngưỡng: MOP 300 ng/mL; AMP 500 ng/mL; THC 50 ng/mL; COD 200 ng/mL; HER 10 ng/mL, độ nhạy ≥ 99%, độ đặc hiệu ≥ 99%, độ chính xác ≥ 97% (so sánh với phương pháp GC/MS), không bị ảnh hưởng bởi biến thiên tỷ trọng mẫu, pH mẫu từ 5–9 không ảnh hưởng kết quả, không phản ứng chéo với ≥ 100 hợp chất ở nồng độ 100 µg/mL, không bị nhiễu bởi các chất thường gặp như albumin, hemoglobin, bilirubin, thời gian đọc kết quả 3–5 phút, ổn định đến 10 phút, bảo quản ở nhiệt độ 2–30°C, tránh ánh sáng trực tiếp. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485:2026, CE, FSC tại 1 nước Châu Âu	Bệnh viện đa khoa Pa Há	
39	Gel siêu âm	12	Can	Gel sử dụng trong siêu âm, phù hợp với tần số siêu âm đang sử dụng, không gây mẫn cảm hoặc rát da, gel trong, tan hoàn toàn trong nước, pH 6.5–7.5, vật chất biểu hiện dạng gel, màu sắc màu xanh hoặc không màu, mùi vị không mùi.	Bệnh viện đa khoa Pa Há	
40	Javen	5	Lít	Nước tẩy trắng javen tẩy sạch trắng sáng, cấp tốc với các vết dơ bẩn, vết ố màu trên quần áo trắng. Có khả năng diệt vi khuẩn bám trên vải sợi, drap, khăn và các đồ dùng bằng vải, bông, lanh, tơ nhân tạo... Giúp diệt khuẩn, khử mùi, tẩy sạch vết bẩn trên đồ sứ, đồ nhựa,	Bệnh viện đa khoa Pa Há	

				phòng tắm, bồn tắm, bồn cầu, sàn nhà và một số đồ vật khác.		
41	Lam kính mài đầu	5	Hộp	Chất liệu kính Soda vôi, kích thước 25.4 × 76.2 mm, độ dày 1.0–1.2 mm, mài mờ một đầu, bề mặt phẳng, không mốc. Hộp 50 chiếc. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485, ISO 9001, CE.	Bệnh viện đa khoa Pa Há	
42	Lam sạch	2	Hộp	Chất liệu kính Soda vôi, kích thước 25.4 × 76.2 mm, độ dày 1.0–1.2 mm, bề mặt phẳng, không mốc. Hộp 50 chiếc. Đạt tiêu chuẩn ISO 13485, ISO 9001, CE.	Bệnh viện đa khoa Pa Há	
43	Que lấy mẫu bệnh phẩm	360	Cái	Có một đầu bông và một đầu đũa trong ống nghiệm. - Chất liệu: Thân que thường làm bằng gỗ hoặc nhựa, đầu que được quấn bông gòn tự nhiên. - Kích thước: ≥ 15 cm. - Tiệt trùng. - Tiêu chuẩn ISO 13485, ISO 9001 - Đóng gói: Mỗi que đũa trong ống riêng lẻ, hàn kín vô trùng	Bệnh viện đa khoa Pa Há	
44	Ống nghiệm Heparin (Lithium), APM-Việt Nam	4000	Ống	Chất liệu: Ống được làm bằng nhựa y tế PP, nắp bằng nhựa LDPE mới 100%, Nắp nhựa LDPE đậy kín thành ống và được giữ chặt bởi khe tròn giữa 3 vòng răng ở thành trong của nắp và lõi lọt lòng trong của ống. Hóa chất: Được bơm hóa chất chống đông Lithium Heparin dưới dạng hạt sương, Kích thước ống 12x75mm, có vạch định mức lấy mẫu, chịu được lực quay ly tâm 6000 vòng/phút trong vòng 5 - 10 phút, nhãn màu đen, có phiếu kiểm định chất lượng của cơ quan kiểm định . Có chứng nhận CE (đạt chuẩn IVDR).	Bệnh viện đa khoa Pa Há	
45	Ống nghiệm lấy máu K2 EDTA MPV nắp nhựa	4000	Ống	Chất liệu: Ống được làm bằng nhựa y tế PP , kích thước ống 12x75mm, Nắp xanh dương, nắp bằng nhựa LDPE mới 100%, nắp nhựa LDPE đậy kín thành ống và được giữ chặt bởi khe tròn giữa 3 vòng răng ở thành trong của nắp và lõi lọt lòng trong của ống. Hóa chất bên trong là EDTA K2 với nồng độ tiêu chuẩn để giữ các tế bào trong máu nhất là tiểu cầu luôn ở trạng thái tách rời tối đa từ 6 - 8 giờ. Dùng trong xét nghiệm huyết học (công thức máu và xét nghiệm	Bệnh viện đa khoa Pa Há	

				HbA1c.).Hóa chất bên trong dùng kháng đông cho 1ml hoặc 2ml máu với vạch lấy mẫu 1ml hoặc 2ml riêng biệt trên nhãn ống. Nồng độ muối EDTA phải ở trong khoảng từ 1,2 mg đến 2mg EDTA khan trên 1ml máu, và chịu được lực quay ly tâm gia tốc 6.000 vòng/phút trong thời gian từ 5 - 10 phút (Có phiếu phân tích chất lượng của cơ quan chức năng). Có chứng nhận CE (đạt chuẩn IVDR).		
46	Gói kê tay lấy mẫu	1	Cái	Gói Kê Tay Lấy Máu, Khám Bệnh. Vải chống thấm chịu nhiệt, vật liệu không thấm, vải lót, kích thước bao gồm ruột gói: 13x23x9cm, kích thước bao gồm bao gói: 16x26x9cm	Bệnh viện đa khoa Pa Há	
47	Lamen	2	Hộp	Chất liệu bằng thủy tinh borosilicate kháng hóa chất của lớp thủy phân đầu tiên, trong suốt, không mốc, không xước, có thể sử dụng để quan sát dưới kính hiển vi huỳnh quang. Độ dày : 0.3 - 0.16mm. Tiêu bản hình chữ nhật có kích cỡ 22x40mm và cỡ 22x22mm	Bệnh viện đa khoa Pa Há	
48	Bóng đèn cho máy sinh hoá XL640	3	Cái	Bóng đèn dùng cho cho máy sinh hoá XL640	Bệnh viện đa khoa Pa Há	
49	Hộp nhuộm lam kính	2	Hộp	Hộp nhuộm lam hay bề nhuộm lam ứng dụng trong nhuộm lam kính có hình chữ nhật có nắp đậy thủy tinh, thành dày và thủy tinh trong suốt. Bộ hộp nhuộm lam 4 bộ phận bao gồm: Hộp + nắp + khay 10 vị trí + tay cầm Chất liệu: thủy tinh borosilicate có khả năng chịu nhiệt và kháng hóa chất cao Bao gồm: Hộp + nắp + khay 10 vị trí + tay cầm	Bệnh viện đa khoa Pa Há	
50	Bút chì kính	2	Cái	Bút chì viết kính	Bệnh viện đa khoa Pa Há	
51	Đồng hồ bấm	1	Cái	Đồng hồ bấm giây, bấm giờ thể thao 10 lớp. Loại điện tử, chất liệu nhựa ABS cao cấp, chống nước, chống trơn, quy cách kích thước 8.1 × 6.2 × 2.22 cm.	Bệnh viện đa khoa Pa Há	
52	Pipet nhỏ giọt 3ml	5	Cái	Ống bóp nhựa dẻo trong suốt, có đầu hút nhỏ, đầu bóp hình bầu dục. Trên mặt ống có in vạch chia thể tích từ	Bệnh viện đa khoa Pa Há	

				0,5ml-3ml. Chất liệu: Nhựa dẻo, vô trùng, trong suốt không mùi. Công dụng: Ống nhỏ giọt được sử dụng để hút chất lỏng vào trong và đẩy ra ngoài theo từng giọt. Tiết trùng từng cái		
53	Pipet nhỏ giọt 3ml	5	Cái	Ống bóp nhựa dẻo trong suốt, có đầu hút nhỏ, đầu bóp hình bầu dục. Trên mặt ống có in vạch chia thể tích từ 0,5ml-3ml. Chất liệu: Nhựa dẻo, vô trùng, trong suốt không mùi. Công dụng: Ống nhỏ giọt được sử dụng để hút chất lỏng vào trong và đẩy ra ngoài theo từng giọt. Tiết trùng từng cái	Bệnh viện đa khoa Pa Há	
54	Đũa thủy tinh 7mm*300mm	2	Cái	- Chất liệu: Thủy tinh trong suốt; - Kích thước: Dài 30 cm; đường kính đũa 7 - 8 (mm)	Bệnh viện đa khoa Pa Há	
55	Ống đong 20ml	2	Cái	Ống đong có vạch sơn xanh. Thể tích 25 ML-0.5ml. Chất liệu: Thủy tinh chịu nhiệt borosilicate cao cấp. Thiết kế hình trụ có đáy hình lục giác. Miệng mài, có nút nhựa.	Bệnh viện đa khoa Pa Há	
56	Xo-ranh 10cc	2	Cái	Bơm tiêm vô trùng sử dụng một lần 10ml. làm bằng nguyên liệu nhựa PP (Polypropylene) dùng trong y tế, nhãn bóng, không cong vênh, không có ba vía, vạch chia dung tích rõ nét, cỡ kim 23Gx1", 25Gx1". Kim làm bằng thép không gỉ, kim sắc nhọn, không gợn, vác 3 cạnh, có nắp đậy. Pittong có khóa bẻ gãy để hủy sau khi sử dụng. Không chứa độc tố DEHP và chất gây sốt. Đóng gói trong túi riêng đảm bảo vô trùng, tiết trùng bằng khí E.O. Tiêu chuẩn ISO 13485:2016/ EN ISO 13485:2016, ISO 9001:2015; CE	Bệnh viện đa khoa Pa Há	
57	Spatula bằng nhựa hoặc gỗ.	50	Cái	Thành phần: được chế tạo bằng gỗ thông đã trích nhựa dùng để lấy tế bào và niêm dịch cổ tử cung, phát hiện sớm ung thư cổ tử cung nhanh và chính xác. - Không làm tổn thương cổ tử cung của bệnh nhân. - Thao tác sử dụng dễ dàng.	Bệnh viện đa khoa Pa Há	
58	Bàn chải tế bào (Cytobrush®).	50	Cái	Que lấy mẫu cổ tử cung dùng một lần bao gồm: đầu lấy mẫu, một tay cầm lấy mẫu và một ống đẩy trên tay	Bệnh viện đa khoa Pa Há	

				cầm. Đầu lấy mẫu được làm bằng PE; tay cầm lấy mẫu và ống đẩy được làm bằng PP (polypropylene).		
59	Bút chì đen (loại dành cho phòng xét nghiệm).	2	Cái	Bút chì 2B thân vàng, có thiết kế phần cuối bút có gôm	Bệnh viện đa khoa Pa Há	
60	Giấy in nhiệt(siêu âm)	12	Cuộn	Giấy siêu âm đen trắng là giấy dùng in kết quả siêu âm đen trắng cho chất lượng hình ảnh rõ nét. Kích thước: 110 mm x 20 m	Bệnh viện đa khoa Pa Há	